

CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG VIỆT HÀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG VIỆT HÀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108050528

3. Ngày thành lập: 08/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21C ngách 134 ngõ 15, phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968.954.313

Fax:

Email: [dinhduongviethan@gmail.com](mailto: dinhduongviethan@gmail.com) Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (Điều 19, Điều 20 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2010)	1010
2.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
3.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi (Điều 20 Nghị định 35/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thú y)	0162
4.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh (Điều 19, Điều 23 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2010)	0118
5.	Chăn nuôi trâu, bò (Điều 11 Nghị định 66/2016/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh bảo vệ kiểm định thực vật; giống cây trồng; động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm)	0141
6.	Xay xát và sản xuất bột thô (Điều 25 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2010)	1061
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

8.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản Chi tiết: - Sản xuất, gia công thức ăn chăn nuôi, thủy sản (Điều 7 Nghị định 39/2017/NĐ-CP về quản lý thức ăn chăn nuôi thủy sản)	1080(Chính)
9.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: - Chế biến và bảo quản cá, tôm, cua và loài thân mềm; làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, nhúng muối, ngâm, đóng gói... - Sản xuất cá sản phẩm cá, tôm cua và các loài động vật thân mềm; cá nấu chín, cá khúc, cá rán, trứng cá muối, thay thế trứng cá muối... - Sản xuất các thức ăn cho người hoặc nuôi súc vật từ cá; - Sản xuất các thức ăn và mồi từ cá và các động vật sống dưới nước khác không dùng cho người. (Điều 20, Điều 25 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2010)	1020
10.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: - Chế biến thực phẩm chủ yếu là rau quả, trừ các thức ăn đã chế biến sẵn để lạnh; - Bảo quản rau, quả, hạt bằng phương pháp đông lạnh, sấy khô, ngâm dầu,... - Chế biến thức ăn từ rau quả; - Chế biến mứt rau quả; - Chế biến mứt sệt, mứt đóng khuôn và mứt dạng nước; - Chế biến và bảo quản khoai tây như: chế biến khoai tây làm lạnh; chế biến khoai tây nghiền làm khô; chế biến khoai tây rán; chế biến khoai tây giòn và chế biến bột khoai tây; - Rang các loại hạt; - Chế biến thức ăn từ hạt và thức ăn sệt. Nhóm này cũng gồm: - Bóc vỏ khoai tây; - Chế biến các thực phẩm cô đặc từ rau quả tươi; - Sản xuất thực phẩm từ rau quả dễ hỏng làm sẵn như: sa lát, rau đã cắt hoặc gọt, đậu để đông. (Điều 20, Điều 25 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2010)	1030
11.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Điều 4 Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định Về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4931

12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định Về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4933
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Điều 19, Điều 24 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2010)	4620
14.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt (Điều 19, Điều 23 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2010)	0161
15.	Chăn nuôi lợn (Điều 11 Nghị định 66/2016/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh bảo vệ kiểm định thực vật; giống cây trồng; động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm)	0145
16.	Chăn nuôi dê, cừu (Điều 11 Nghị định 66/2016/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh bảo vệ kiểm định thực vật; giống cây trồng; động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm)	0144
17.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la Chi tiết: Chăn nuôi ngựa (Điều 11 Nghị định 66/2016/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh bảo vệ kiểm định thực vật; giống cây trồng; động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm) động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm)	0142
18.	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: Chăn nuôi gà, ngan, vịt, đà điểu, bò câu, chim cút (Điều 11 Nghị định 66/2016/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh bảo vệ kiểm định thực vật; giống cây trồng; động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm)	0146
19.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột (Điều 25 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 do Quốc hội ban hành ngày 17/06/2010)	1062
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO VĂN TUÂN	Thôn xóm giữa, Xã Yên Trị, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	70,000	036087003779	
			Tổng số	70.000	700.000.000	70,000		
2	ĐÀO VĂN HOAN	Thôn xóm giữa, Xã Yên Trị, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	B8037570	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
3	ĐÀO THỊ XUÂN	Thôn xóm giữa, Xã Yên Trị, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	036195000265	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO VĂN TUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 23/03/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036087003779

Ngày cấp: 14/12/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn xóm giữa, Xã Yên Trị, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 21C ngách 134 ngõ 15 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội